TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985;

Địa chỉ: tổ 6, phường N S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Mai Xuân Đ, sinh năm 1985;

Địa chỉ: tổ 6, phường N S, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Mai Xuân Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: chị Nguyễn Thị Th và anh Mai Xuân Đ có 02 con chung là cháu Mai Xuân N, sinh ngày 10/7/2010 và cháu Mai Phương Tr, sinh ngày 24/01/2021. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mai Phương Tr; anh Mai Xuân Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Mai Xuân N.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị Th và anh Mai Xuân Đ tạm thời không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.2. Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Th và anh Mai Xuân Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000381 ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Nguyễn Thị Th được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP.Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phan Ngọc Hà